

Số: 17 /KH-CĐCNTT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC KHÁM SỨC KHỎE CHO VC-NLĐ NĂM 2022

1. Mục đích - Yêu cầu:

- Thực hiện kế hoạch hoạt động năm 2022 của Công đoàn Trường về việc phối hợp Ban Giám hiệu tổ chức khám sức khỏe cho viên chức, người lao động (VC-NLĐ).
- Kiểm tra định kỳ sức khỏe của VC-NLĐ đang công tác tại Trường. Đảm bảo đáp ứng nhu cầu về chính sách và phúc lợi. Kịp thời phát hiện và điều trị các loại bệnh làm ảnh hưởng đến sức khỏe và năng suất lao động.
- Nhằm chăm lo, bảo vệ toàn diện sức khỏe cho VC-NLĐ. Mang lại kết quả thiết thực cho công tác chăm lo VC-NLĐ.
- Tổ chức khám khoa học, đúng quy trình và trình tự.

2. Đối tượng khám sức khỏe:

- Toàn thể VC-NLĐ đang công tác và có mặt tại Trường.

3. Thời gian, địa điểm, kinh phí:

- Thời gian đăng ký: 10-17/12/2022.
- Thời gian lấy mẫu máu tại Trường: 04/01/2022 (Sáng thứ 4)
- Thời gian khám sức khỏe: Khám từ 05/01-13/01/2023 (Khám cả sáng và chiều các ngày. Trừ thứ 7, Chủ nhật không khám).
- Địa điểm: Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh
- Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh.
(Sơ đồ phòng khám sẽ thông báo chi tiết trước khi VC-NLĐ đi khám)
- Kinh phí khám theo quy định được Nhà trường chi trả như mục 4.a.

4. Nội dung khám sức khỏe:

a) Nội dung khám theo quy định. Kinh phí Nhà trường chi trả.

- Khám tổng quát:
 - o Đo chiều cao, cân nặng, đo huyết áp, chỉ số BMI
 - o Khám chuyên khoa mắt bằng máy sinh hiển vi và đo thị lực
 - o Khám chuyên khoa Tai - Mũi - Họng
 - o Khám chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt

- Khám chuyên khoa Ngoại tổng quát.
 - Khám chuyên khoa Nội tổng quát.
 - Tổng kết hồ sơ
 - **Khám phụ khoa (Nữ)**
 - **Siêu âm Bụng tổng quát**
 - **Đo điện tim**
 - **Siêu âm tim**
 - **Siêu âm tuyến giáp**
 - **Tổng phân tích tế bào máu**
 - **X - Quang ngực thẳng**
 - **Xét nghiệm:**
 - Đường huyết (Glucose)
 - Acid Uric
 - Chức năng thận (Urea, Creatinine)
 - Chức năng gan (SGOT – SGPT - GGT)
 - Mỡ trong máu (Cholesterol, HDL cholesterol, LDL cholesterol, Triglycerit)
 - Chức năng tuyến giáp (FT3, FT4, TSH)
 - Tổng p/tích nước tiểu 10 thông số
 - **Xét nghiệm tầm soát ung thư**
 - AFP (Chỉ dấu ung thư Gan nguyên phát)
 - CA 15.3 (Chỉ dấu ung thư vú) (Nữ)
 - CA 72.4 (Chỉ dấu ung thư Dạ dày)
 - **Xét nghiệm ký sinh trùng**
 - Giun đũa chó
 - **Tư vấn sức khỏe**
- b) Nội dung khám theo yêu cầu (khám thêm nếu có). Quý Thầy/Cô tự túc kinh phí.**
- Danh mục khám thêm và bảng giá theo yêu cầu kèm theo.
 - VC-NLĐ phải đăng ký trước danh mục khám thêm đăng ký **Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh.**
- c) Giải thích các chỉ số khám sức khỏe cho VC-NLĐ:**
- Công đoàn Trường đã đăng ký Bác sĩ tư vấn các chỉ số trong hồ sơ khám sức khỏe VC-NLĐ ngay sau khi có kết quả khám sức khỏe tại Bệnh viện



5. Ban Tổ chức:

- | | | |
|------------------------|------------------------|----------------|
| - Ông Đặng Văn Em | Chủ tịch Công đoàn | Trưởng ban |
| - Bà Bùi Mộng Thúy | P. Trưởng phòng TCHC | Phó Trưởng ban |
| - Ông Nguyễn Ngọc Lân | Phó Trưởng phòng KHTC | Ủy viên |
| - Ông Nguyễn Mạnh Đình | Chuyên viên phòng TCHC | Ủy viên |
| - Bà Hồ Thị Thanh Thảo | Ủy viên UBKT | Ủy viên |
| - Bà Phạm Thị Nhân | Kế toán Công đoàn | Ủy viên |

6. Tổ chức, thực hiện:

- Từ ngày 01-07/12/2022: Lập kế hoạch tổ chức.
- Từ ngày 12-17/12/2022: Thông báo đến đến Công đoàn viên đăng ký.
- Ngày 04/01/2023: Bệnh viện lấy mẫu máu tại Trường ĐH Công nghệ Thông tin
- Từ ngày 05-13/01/2023: VC-NLĐ đi khám sức khỏe.
- Ngày 15/01/2023: Họp rút kinh nghiệm.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để phối hợp);
- Công đoàn bộ phận (thực hiện);
- Lưu: VP, VPCĐ.

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH

Đặng Văn Em





**DANH MỤC KHÁM SỨC KHỎE THEO THÔNG TƯ 14 CỦA BỘ Y TẾ VÀ CÁC MỤC
NHÀ TRƯỜNG HỖ TRỢ KHÁM THÊM CHO VC-NLĐ**
(Kinh phí khám sức khỏe do Nhà trường chi trả)

STT	NỘI DUNG KHÁM	GIÁ NAM	GIÁ NỮ	GHI CHÚ
1	Khám tổng quát: - Đo chiều cao, cân nặng, đo huyết áp, chỉ số BMI - Khám chuyên khoa mắt bằng máy sinh hiển vi và đo thị lực - Khám chuyên khoa Tai - Mũi - Họng - Khám chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt - Khám chuyên khoa Ngoại tổng quát. - Khám chuyên khoa Nội tổng quát. - Tổng kết hồ sơ	200,000	200,000	
2	Khám phụ khoa (Nữ)		150,000	Nữ mang thai không khám
3	Siêu âm Bụng tổng quát	150,000	150,000	
4	Đo điện tim	50,000	50,000	
5	Siêu âm tim	280,000	280,000	
6	Siêu âm tuyến giáp	150,000	150,000	
7	Tổng phân tích tế bào máu	85,000	85,000	
8	X - Quang ngực thẳng	100,000	100,000	
9	Xét nghiệm: Đường huyết (Glucose) Acid Uric Chức năng thận (Urea, Creatinine) Chức năng gan (SGOT – SGPT - GGT) Mỡ trong máu (Cholesterol, HDL cholesterol, LDL cholesterol, Triglycerit) Chức năng tuyến giáp (FT3, FT4, TSH) Tổng p/tích nước tiểu 10 thông số	25,000 25,000 50,000 96,000 129,000 307,000 38,000	25,000 25,000 50,000 96,000 129,000 307,000 38,000	Trên 40 tuổi
10	Xét nghiệm tầm soát ung thư AFP (Chỉ dấu ung thư Gan nguyên phát) CA 15.3 (Chỉ dấu ung thư Vú) CA 72.4 (Chỉ dấu ung thư Dạ dày)	164,000 291,000	164,000 206,000 291,000	
11	Xét nghiệm ký sinh trùng Giun đũa chó	298,000	298,000	
12	Tư vấn sức khỏe	100,000	100,000	

TỔNG KINH PHÍ 2,538,000 2,894,000